

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5- HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

=====

Bản án số: 193/2026/HSST

Ngày: 12/5/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Quốc Hùng- Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Hà- Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Minh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đào Trọng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2026/HSST ngày 10/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2026/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Thanh V**, sinh năm 1972. Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã G, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn V và bà Nguyễn Thị Ú; Vợ, con: Không; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000000xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 14/3/2026 thể hiện nhân thân có tiền án, tiền sự đã xóa. Cụ thể:

Về nhân thân:

- Tại Bản án số 132/HSPT ngày 13, 17/4/2001: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. *(đã được xóa án tích)*

- Tại Bản án số 33/HSST ngày 16/02/2006: Toà án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính cũng như các quyết định khác của bản án. *(đã được xóa án tích)*

- Năm 2009, cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện ma túy số 06, thành phố Hà Nội *(đã hết thời hiệu)*

- Tại bản án số 21/2017/HSST ngày 16/02/2017, Toà án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ

ngày 03/12/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2019 và thi hành xong 200.000 đồng án phí HSST ngày 16/02/2017. *(đã được xóa án tích)*.

- Năm 2024: Cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hà Nội.

Ngày 02/4/2025, Ủy ban nhân dân xã C, huyện G, Hà Nội đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 02/QĐ-UBND, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 02/4/2025 đến ngày 02/4/2026.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 08/3/2026, chuyển tạm giam từ ngày 14/03/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Anh T**, sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã P, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Hữu C và bà Phạm Thị T; Vợ, con: Không; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000000xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 02/01/2026 thể hiện nhân thân có tiền án, tiền sự đã xóa. Cụ thể:

Về nhân thân:

- Ngày 18/01/2000: Công an huyện G, TP Hà Nội bắt, lập danh chỉ bản về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân.

- Tại bản án số 238/HSST ngày 29/5/2002 của Toà án nhân dân quận Đ, TP Hà Nội xử 32 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. *(đã được xóa án tích)*

- Tại Bản án số 144/2010/HSST ngày 06/07/2010 của Toà án nhân dân quận L, TP Hà Nội xử 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/04/2010. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2012 và thi hành xong 200.000 đồng án phí HSST ngày 28/12/2010. *(đã được xóa án tích)*.

- Ngày 26/01/2015: Công an huyện G, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. *(đã hết thời hiệu)*

- Ngày 26/02/2017: Công an huyện G, TP Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. *(đã hết thời hiệu)*

- Tại Quyết định số 23/2020/QĐ-TA ngày 12/6/2020 của Toà án nhân dân huyện G, TP Hà Nội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Hà Nội, chấp hành xong ngày 12/12/2021. *(đã hết thời hiệu)*

- Ngày 04/01/2025, Cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Hà Nội (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hà Nội) thời hạn 06 tháng. Đến ngày 04/07/2025 hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện trở về địa phương.

Ngày 30/7/2025, Ủy ban nhân dân xã P, Hà Nội đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 1108/QĐ-UBND, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 04/7/2025 đến ngày 04/7/2026 đối với Phạm Anh T.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 24/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Sơn T**, sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT: Số 17 đường T, phường H, Hà Nội; Chỗ ở: Số 53/293 Tổ 10 cụm N, phường B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Bích N; Vợ, con: Không; TATS: Theo Danh, chỉ bản số 000000xxx do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 02/01/2026 thể hiện nhân thân có tiền án, tiền sự đã xóa. Cụ thể:

Về nhân thân:

- Ngày 14/02/2000: Viện kiểm sát nhân dân quận H, TP Hà Nội ra quyết định đình chỉ điều tra số 06 về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 07/3/2004: Công an phường V, quận Đ, TP Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64446, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Từ 18/10/2004 đến 18/10/2006, Cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hà Nội. *(đã hết thời hiệu)*

- Ngày 12/7/2010: Công an quận H, TP Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 235534, phạt tiền 350.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. *(đã hết thời hiệu)*

- Tại Bản án số 155/2013/HSST ngày 26/06/2013 của Toà án nhân dân quận H, TP Hà Nội xử 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2015 và thi hành xong 200.000 đồng án phí HSST ngày 26/8/2013 *(đã được xóa án tích)*

- Từ năm 2018 – 2020, Cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Hà Nội. *(đã hết thời hiệu)*

- Tháng 05/2025, Cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Hà Nội (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Hà Nội) thời hạn 06 tháng. Đến ngày 15/11/2025 hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện trở về địa phương.

Ngày 12/12/2025, Ủy ban nhân dân phường B, Hà Nội đã ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 2097/QĐ-UBND, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 15/11/2025 đến ngày 15/11/2026 đối với Nguyễn Sơn T.

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 24/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn H- sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 1, xã N, tỉnh Ninh Bình.

(Vắng mặt anh H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 23/12/2025, tổ công tác Công an xã P, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát ở khu vực thôn K, xã P, thành phố Hà Nội thì phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn đang từ cổng nhà đi ra nên đã yêu cầu kiểm tra. Thấy lực lượng công an 01 nam thanh niên vùng chạy đi còn 01 nam thanh niên quay vào nhà. Tại thời điểm kiểm tra, trong nhà có 03 người đàn ông gồm: Phạm Anh T, Nguyễn Sơn T và Trần Văn H (sinh năm: 1989, nơi thường trú: Đội 1, xã N, tỉnh Ninh Bình).

Quá trình làm việc, Nguyễn Sơn T tự nguyện giao nộp từ trong túi áo phía trước bên trên trái 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng cho lực lượng Công an. Tại chỗ, T khai nhận chất bột màu trắng ở trên là ma túy Heroine của T vừa mua để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện. Lực lượng Công an tiếp tục phát hiện tại sàn nhà cạnh ghế gỗ 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai đây là gói ma túy của T đã sử dụng từ trước (thời gian cụ thể và nguồn gốc số ma túy ở đâu mà có thì T không nhớ do thời gian đã lâu). Sau khi sử dụng ma túy xong thì T vứt vỏ gói và số ma túy còn thừa xuống dưới gầm ghế trong nhà tại Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội. Sau đó, lực lượng công an lập biên bản tạm giữ, niêm phong ma túy và đưa những người liên quan về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Vật chứng, tài sản tạm giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Sơn T: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Tùng khai nhận là ma túy Heroine) và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số: 0349526835;

- Thu giữ của Phạm Anh T: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Tuần khai nhận là ma túy Heroine) và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bên trong lắp sim số: 0389757783, máy cũ đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Trần Văn H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0971748918, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Nguyễn Sơn T) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,070 gam**.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Phạm Anh T) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,020 gam**.*

Cơ quan công an tiến hành thu mẫu nước tiểu của Phạm Anh T, Nguyễn Sơn T và tiến hành trưng cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà

Nội (PC09). Tại Kết luận giám định số 9332/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Sơn T thu ngày 24/12/2025 có tìm thấy **ma túy loại Methadone và EDDP** (EDDP là chất chuyển hoá của ma túy Methadone trong cơ thể người), **ma túy loại Morphine và 6-MAM** (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của Nguyễn Sơn T có thể là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người, hoặc có thể sử dụng trực tiếp, 6-MAM là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người)

- Trong mẫu nước tiểu của Phạm Anh T thu ngày 24/12/2025 có tìm thấy ma túy loại **Morphine và 6-MAM** (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của Phạm Anh T có thể là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người, hoặc có thể sử dụng trực tiếp; 6-MAM là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người)

Quá trình điều tra làm rõ:

Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2025, Phạm Anh T có liên lạc với Bùi Thanh V (sinh năm: 1972, nơi thường trú: Thôn V, xã G, thành phố Hà Nội) để hỏi mua ma túy nhưng V trả lời không bán ma túy. Thấy vậy, T một mình lên khu vực phường T, tỉnh Bắc Ninh hỏi mua được 200.000 đồng tiền ma túy Heroine của một người đàn ông lạ mặt, không rõ nhân thân, tên tuổi. Mua được ma túy, T mang về cất giấu ở nhà tại Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội.

Đến khoảng 10 giờ ngày 23/12/2025 thì Nguyễn Sơn T đến nhà T chơi (lúc này có Trần Văn H đang ở sẵn trong nhà T). Khi ở nhà T, Nguyễn Sơn T sử dụng số điện thoại 0349.526.xxx gọi đến số điện thoại 0989.342.xxx của V nói: “anh cho em một gói” nghĩa là hỏi mua 01 (một) gói ma túy Heroine của V thì V đồng ý. Khoảng 15 phút sau, V đi bộ vào nhà T để bán ma túy cho T. Ở trước cửa nhà T, V đưa cho T 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine thì T trả cho V số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền mặt rồi cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo phía trước bên trái. Sau đó V ra về, T có lấy số ma túy mua được hôm qua ra sử dụng một mình hết bằng hình thức đốt rồi hít qua mũi. Sử dụng ma túy xong, T vứt gói giấy đựng ma túy vào bồn cầu và xả nước.

Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì có mặt bạn xã hội tên C (chưa xác định được nhân thân lai lịch) cùng đến và ngồi nói chuyện với V tại ghế gỗ trong nhà của T. Khoảng 05 phút sau thì V ra về trước rồi đến C cũng ra về. Khi T đưa C ra cửa thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, C vùng chạy ra ngoài trước còn trong nhà lúc này đang có T, T và H. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng và đưa những người liên quan về trụ sở để làm việc.

Xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú xác định:

+ Nguyễn Sơn T nằm trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian áp dụng 12 tháng từ ngày 15/11/2025 đến 15/11/2026 (theo Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND phường B, thành phố Hà Nội).

+ Phạm Anh T nằm trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian áp dụng từ ngày 04/7/2025 đến 04/7/2026 (theo Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND xã P, Hà Nội).

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Phạm Anh T, Nguyễn Sơn T và Trần Văn H tiến hành nhận dạng đối với Bùi Thanh V. Kết quả T và T đều nhận ra và xác nhận Bùi Thanh V là người bán ma túy cho Nguyễn Sơn T ngày 23/12/2025 tại trước cửa nhà T ở Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội; Trần Văn H nhận ra Bùi Thanh V vào ngày 23/12/2025 có đến gặp Nguyễn Sơn T tại trước cửa nhà T ở Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội phù hợp với lời khai của T và T.

Ngày 07/3/2026, Cơ quan điều tra đã mời Bùi Thanh V đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, ban đầu V không khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Sơn T vào ngày 23/12/2025. Sau đó do đã nhận thức được hành vi vi phạm không thể chối cãi và ăn năn hối cải nên V khai nội dung: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, Nguyễn Sơn T có sử dụng số điện thoại 0349.526.xxx gọi đến số điện thoại của Bùi Thanh V là 0989.342.xxx để hỏi mua 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì V đồng ý. Sau đó, V một mình lên khu vực phường T, tỉnh Bắc Ninh mua được 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine của một người đàn ông lạ mặt không quen biết với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, V quay lại nhà của Phạm Anh T ở khu vực Thôn K, xã P, Hà Nội để bán ma túy cho T. Đến nơi, V gặp T tại trước cửa nhà T rồi đưa cho T 01 (một) gói giấy là ma túy Heroine. T cầm gói ma túy rồi đưa lại cho V 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền mặt. Việc V bán thành công ma túy cho Nguyễn Sơn T ngày 23/12/2025 thì thu lãi 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), số tiền này V đã sử dụng hết vào mục đích tiêu dùng cá nhân.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Sơn T, Phạm Anh T và Bùi Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung, tình tiết đã nêu trên. Lời khai của Nguyễn Sơn T, Phạm Anh T và Bùi Thanh V phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Trần Văn H có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy phát hiện ngày 23/12/2025 tại Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội, xác minh lý lịch tại nơi cư trú xác định H không thuộc các diện quản lý về ma túy tại địa phương nơi cư trú. Công an xã P, Hà Nội đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai

nghiện bắt buộc đối với H tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Phòng PC04 Công an thành phố Hà Nội.

Đối với Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 23/12/2025 (khối lượng ma túy không đủ để xử lý hình sự). Công an xã P, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Anh T ngày 22/12/2025: Do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, thông tin về người này, không nhớ vị trí mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Sơn T ngày 22/12/2025 do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, thông tin về người này, không nhớ vị trí mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Thanh V ngày 23/12/2025 thì V khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, thông tin về người này, không nhớ vị trí mua ma túy. Lần mua ma túy này là gặp ngẫu nhiên trên đường. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Nguyễn Sơn T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,070 gam (trích mẫu giám định: 0,020 gam) và 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Phạm Anh T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,020 gam (trích mẫu giám định: 0,010 gam) là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xem xét, xử lý.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số: 0349526835, thu giữ của Nguyễn Sơn T; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bên trong lắp sim số: 0389757783, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Anh T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0971748918, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn H chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xem xét, xử lý.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bùi Thanh V, Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 231/CT- VKS ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Thanh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 1 Điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 1 Điều 256a BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 đối với bị cáo Bùi Thanh V; điểm b Khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị:

Xử phạt: Bùi Thanh V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày: 08/3/2026.

Xử phạt: Phạm Anh T từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày: 24/12/2025.

Xử phạt: Nguyễn Sơn T từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày: 24/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu huỷ số ma túy công an đã thu giữ gồm: 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Nguyễn Sơn T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,070 gam (trích mẫu giám định: 0,020 gam) và 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Phạm Anh T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01 (một) gói giấy

màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,020 gam (trích mẫu giám định: 0,010 gam) là vật chứng của vụ án.

Đề nghị tịch thu bán sung công 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số: 0349526835, thu giữ của Nguyễn Sơn T; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bên trong lắp sim số: 0389757783, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Anh T.

Đề nghị truy thu số tiền 300.000đ của Bùi Thanh V bán ma túy cho Nguyễn Sơn T do bị cáo V chưa nộp lại.

Đề nghị trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0971748918, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn H do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin khoan hồng giảm nhẹ để sớm về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Bùi Thanh V, Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra- Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội cũng như Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, ngoài ra cũng không có khiếu nại tố cáo trong quá trình tố tụng. Do vậy, các hành vi cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản thu giữ tang vật, kết luận giám định, lời khai của các bị cáo với nhau cũng như với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án do đó có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Sơn T và Phạm Anh T cùng là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy (Nguyễn Sơn T nằm trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian áp dụng 12 tháng từ ngày 15/11/2025 đến 15/11/2026 (theo Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND phường B, thành phố Hà Nội); Phạm Anh T nằm trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời gian áp dụng từ ngày 04/7/2025 đến 04/7/2026 (theo Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND xã P, Hà Nội). Ngày 22/12/2025 Nguyễn Sơn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể. Ngày 23/12/2025 Phạm Anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức đốt và hít ma túy qua mũi vào cơ thể.

Kết luận giám định số 9332/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Sơn T thu ngày 24/12/2025 có tìm thấy **ma túy loại Methadone và EDDP** (EDDP là chất chuyển hoá của ma túy Methadone trong cơ thể người), **ma túy loại Morphine và 6-MAM** (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của Nguyễn Sơn T có thể là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người, hoặc có thể sử dụng trực tiếp, 6-MAM là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người)

- Trong mẫu nước tiểu của Phạm Anh T thu ngày 24/12/2025 có tìm thấy ma túy loại **Morphine và 6-MAM** (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của Phạm Anh T có thể là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người, hoặc có thể sử dụng trực tiếp; 6-MAM là chất chuyển hoá của ma túy Heroine trong cơ thể người)

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin bằng hình thức chích và hút trong khi đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy của bị cáo Nguyễn Sơn T và Phạm Anh T đã cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, điều khoản này quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Đối với Bùi Thanh V: Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T khai nhận có mua ma túy của Bùi Thanh V, cơ quan điều tra đã đấu tranh nhưng không có cơ sở làm rõ do không đủ chứng cứ. Bùi Thanh V chỉ thừa nhận mua ma túy với giá 200.000đ và bán lại ma túy cho Nguyễn Sơn T vào ngày 23/12/2025, tại khu vực thôn K, xã P, thành phố Hà

Nội, trọng lượng thu được là 0,070 gam ma túy loại Heroine với giá 300.000đ, V hưởng lợi số tiền 100.000 đồng.

Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Nguyễn Sơn T) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,070 gam**.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Phạm Anh T) là ma túy loại **Heroine**, khối lượng: **0,020 gam**.*

Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy nhiều lần và cho nhiều người nhưng bị cáo V đã thừa nhận hành vi mua bán ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,070 gam cho Nguyễn Sơn T như đã nêu trên đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, điều khoản này quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và Bùi Thanh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khung khoản đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn gây hại đến sức khỏe, tinh thần, làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy cũng như các tội phạm khác, gây ra nguy cơ lây lan các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đồng thời làm tổn hao kinh tế gia đình của các bị cáo. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã cố ý phạm tội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ duy nhất được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 BLHS.

Xét nhân thân các bị cáo đều thể hiện đã có nhiều tiền án, tiền sự. Mặc dù đã được xóa nhưng thể hiện việc rất coi thường pháp luật, không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Cụ thể bị cáo V: Bị cáo đã có 04 tiền án về tội cố ý gây thương tích (vào năm 2001) và tàng trữ trái phép chất ma túy (vào năm 2006, 2009, 2019) đều bị xử phạt tù giam đồng thời nhiều lần đi cai nghiện bắt buộc cũng như tự nguyện.

Bị cáo T cũng có 02 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2002 và 2010 đồng thời có tiền sự về hành vi trộm cắp, đánh bạc, sử dụng trái phép chất ma túy, nhiều lần phải đi cai nghiện bắt buộc và tự nguyện.

Bị cáo T cũng có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhiều tiền sự về các hành vi cố ý gây thương tích, sử dụng trái phép chất ma túy, nhiều lần đi cai nghiện bắt buộc cũng như tự nguyện...

Xét thấy các bị cáo đã quá nhiều lần phạm tội về ma túy và cùng bị xử phạt tù giam cũng như nhiều lần bị xử lý hành chính cũng như đi cai nghiện bắt buộc và tự nguyện nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy, quá trình bắt giữ Phạm Anh T, Nguyễn Sơn T qua xét nghiệm dương tính với ma túy. Cả ba bị cáo đang thuộc đối tượng chịu sự quản lý sau cai nghiện ma túy. Xác định các bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng, coi thường pháp luật do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục cải tạo và góp phần vào việc phòng ngừa chung.

Trần Văn H là đối tượng liên quan có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy phát hiện ngày 23/12/2025 tại Thôn K, xã P, thành phố Hà Nội, xác minh lý lịch tại nơi cư trú xác định Hải không thuộc các diện quản lý về ma túy tại địa phương nơi cư trú. Công an xã P, Hà Nội đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với H tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, Phòng PC04 Công an thành phố Hà Nội là phù hợp.

Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 23/12/2025 (khối lượng ma túy không đủ để xử lý hình sự). Công an xã P, Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Anh T và Nguyễn Sơn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Anh T ngày 22/12/2025 cũng như đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Sơn T ngày 22/12/2025 và đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Thanh V ngày 23/12/2025: Do T, T, V cùng khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, thông tin về những người này, không nhớ vị trí mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy công an đã thu giữ gồm 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Nguyễn Sơn T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01

(một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,070 gam (trích mẫu giám định: 0,020 gam) và 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Phạm Anh T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng ban đầu 0,020 gam (trích mẫu giám định: 0,010 gam) là vật chứng của vụ án: Ma túy là vật chứng vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số: 0349526835, thu giữ của Nguyễn Sơn T và 01 một điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bên trong lắp sim số: 0389757783, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Anh T: Các bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cho tịch thu bán sung công.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0971748xxx, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn H: Do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho Trần Văn H là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000đ Bùi Thanh V bán ma túy cho Nguyễn Sơn T: Đây là tiền do phạm tội mà có, bị cáo V chưa nộp lại nên cần truy thu sung công đối với bị cáo Việt theo quy định tại Điều 47 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội. Xét các bị cáo Việt là đối tượng nghiện hút lâu năm, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 đối với Bùi Thanh V

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 256a, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;.

Tuyên bố bị cáo **Bùi Thanh V** phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bị cáo **Phạm Anh T** và **Nguyễn Sơn T** phạm tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

- **Xử phạt Bùi Thanh V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy***. Thời hạn tù tính từ ngày: 08/3/2026.

- **Xử phạt Phạm Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy*.** Thời hạn tù tính từ ngày: 24/12/2025.

- **Xử phạt Nguyễn Sơn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *Sử dụng trái phép chất ma túy*.** Thời hạn tù tính từ ngày: 24/12/2025.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy công an đã thu giữ gồm:

- 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Nguyễn Sơn T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin khối lượng 0,050 gam (trích mẫu giám định: 0,020 gam) theo Bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

- 01 (một) phong bì dán kín các mép bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ niêm phong Ngô Tiến Quang, đương sự Phạm Anh T và hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội. Bên trong phong bì là 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin khối lượng 0,010 gam (trích mẫu giám định: 0,010 gam) theo Bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

Tịch thu bán sung công 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số: 0349526xxx, thu giữ của Nguyễn Sơn T; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh bên trong lắp sim số: 0389757783, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Anh T.

Trả lại Trần Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, vỏ màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0971748xxx, đã qua sử dụng.

Truy thu đối với Bùi Thanh V số tiền 300.000đ sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan điều tra- Công an thành phố Hà Nội và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5- Hà Nội).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo bản án hợp lệ và chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKS ND khu vực 5- Hà Nội;
- CQĐT- CA TP Hà Nội;
- THA dân sự khu vực 5- Hà nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Hùng Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Khắc Hải

